



GIỚI SA-DI

NĂM ĐỨC SA-DI



禪

Tổng Quan

五德中，福田經，佛告帝釋，僧有五淨德，名曰福田。由具此五德，能生世福故。今撮業疏釋之。初德者，既厭塵俗，出世聖道常懷佩故。二德者，反形易性，志絕奢靡，形服相應故。三德者，奉崇三學，死而有已也。彼經及羯磨，並列第四，今鈔傳寫倒也。四德者，割愛從道，兩捨親疏故。適音的，適莫，即親疏。五德者，奉行極教，兼濟於他，大士行故。此之五德，出家大要，五眾齊奉，不唯小眾；終身行之，不唯初受。疏云，斯德始終，通於五眾，俱堪物養，人天師範，故使誦持，無輕受體及形服也。

CHÁNH VĂN

Năm đức được trích ra từ Kinh Phước Điền đức Phật nói cho Trời Đế Thích: Tãng có NĂM TỊNH ĐỨC gọi là PHƯỚC ĐIỀN. Vì từ NĂM TỊNH ĐỨC này mà hay khiến phát sanh phước đức cho Thế gian.

Nay giải thích khái quát:

- 1) Đức thứ nhất là, vì đã chán bỏ, xa lìa trần tục nên xuất gia ra khỏi trần thế để tu hành Thánh Đạo; đêm ngày lúc nào cũng cảm bội Phật Pháp.
- 2) Đức thứ hai là, thay đổi hình hài và tâm tánh, chí dứt những thứ xa xỉ, y áo oai nghi hợp đạo.
- 3) Đức thứ ba là, tôn sùng và tuân theo Tam Học cho đến chết mới thôi.
- 4) Đức thứ tư là, cắt đứt ái ân thế gian để theo Phật đạo, từ giả thân sơ.
- 5) Đức thứ năm là, vâng theo giáo nghĩa rất ráo cao tột cùng làm lợi ích mọi người, thực hành hạnh Bồ tát.

CHÁNH VĂN

- Kinh này và bộ Yết Ma đều xếp điều thứ ba thành điều thứ tư.
- Khi chép lại thành NGŨ ĐỨC XUẤT GIA thì sự sắp xếp có đảo lại thứ tự.

Năm đức này rất quan trọng đối với người xuất gia, năm chúng đều vâng theo, chứ chẳng phải chỉ có riêng với người mới vào đạo. Thực hành đến trọn đời chứ không phải chỉ có khi mới thọ giới thôi.

Trong lời sớ giải ghi: Năm đức này thông cho Năm chúng đều có thể dùng làm vật dưỡng, lấy đây để làm Thầy mô phạm cho Trời Người. Cho nên nhắc nhở phải đọc tụng để ghi nhớ, giữ gìn, chớ có xem thường từ cốt tủy cho đến hình thức (*của Năm Đức ấy*).

CHÁNH VĂN

一者發心出家，懷佩道故
 二者毀其形好，應法服故
 三者永割親愛，無適莫故
 (割愛辭親，無適莫故)

四者委棄身命，尊崇道故
 五者志求大乘，為度人故

Âm:

*NHẤT GIẢ, Phát tâm xuất gia hoài bội đạo cố,
 NHỊ GIẢ, Hủy kỳ hình hảo ứng pháp phục cố,
 TAM GIẢ, vĩnh cắt thân ái, vô thích mạc cố,
 Có chỗ nói: Cắt ái từ thân, vô thích mạc cố.
 TỨ GIẢ, Ủy khí thân mạng, tôn sùng đạo cố
 NGŨ GIẢ, Chí cầu đại thừa, vị độ nhân cố.*

1. Phát tâm xuất gia vì cảm bội Phật pháp.
2. Hủy bỏ hình đẹp vì thích ứng Pháp y.
3. Cắt ái từ thân vì không còn thân sơ.
4. Xả bỏ thân mạng vì tôn sùng Phật pháp.
5. Chí cầu Đại thừa vì muốn hóa độ chúng sanh.

1 NĂM ĐỨC SA – ĐI LÀ GÌ?

TÓM KẾT

- 1) NHẤT GIẢ, Phát tâm xuất gia hoài bội đạo cố,
- 2) NHỊ GIẢ, Hủy kỳ hình hảo ứng pháp phục cố,
- 3) TAM GIẢ, vĩnh cát thân ái, vô thích mặc cố,
- Có chỗ nói: Cát ái từ thân, vô thích mặc cố.
- 4) TỨ GIẢ, Ủy khí thân mạng, tôn sùng đạo cố,
- 5) NGŨ GIẢ, Chí cầu đại thừa, vị độ nhân cố.

- 1) Phát tâm xuất gia vì cảm bội Phật pháp.
- 2) Hủy bỏ hình đẹp vì thích ứng Pháp y.
- 3) Cát ái từ thân vì không còn thân sơ.
- 4) Xả bỏ thân mạng vì tôn sùng Phật pháp.
- 5) Chí cầu Đại thừa vì muốn hóa độ chúng sanh.

1 NĂM ĐỨC SA – DI LÀ GÌ?

2 NĂM ĐỨC SA – DI CÒN GỌI LÀ GÌ?

❖ Năm đức Sa-di hay Sa-di Ngũ Đức, còn gọi là:

- Xuất Gia Ngũ Đức.
- Ngũ Tịnh Đức.
- Do hảo tâm xuất gia, tâm ban đầu ấy tự phát sanh Năm đức dụng này.
- Năm đức này chỉ chung cho tâm ban đầu của người chân thật phát tâm xuất gia cầu đạo giác ngộ giải thoát.

1 NĂM ĐỨC SA – DI LÀ GÌ?

TÓM KẾT

2 NĂM ĐỨC SA – DI CÒN GỌI LÀ GÌ?

3 NĂM ĐỨC SA-DI XUẤT XỨ TỪ ĐÂU?

- **LÝ THUYẾT:** - Năm đức Sa-di được trích ra từ Kinh Phước Điền, đức Phật nói cho Trời Đế Thích.
- **THỰC TIỄN:** - Năm đức này được phát sanh từ người hảo tâm xuất gia, cần cầu đạo giác ngộ giải thoát.
- **CỤ THỂ:** - Khi phát tâm xuất gia học đạo, trong tâm hành giả tự phát sanh 5 công đức ấy.

4 LÀM SAO ĐỂ BIẾT ĐƯỢC NĂM ĐỨC SA-DI?

- **LÝ THUYẾT:** - Nương theo lời Phật dạy.
- **THỰC TIỄN:** - Quay lại mình, chí thành phát tâm xuất gia cầu đạo giác ngộ giải thoát cho mình và mọi người.
- Sẽ tự nhận ra Năm đức thanh tịnh của người sơ tâm xuất gia ngay chính mình.

福

Giảng Rộng

*** HOÀI BỘI ĐẠO**

- Trong lòng mến mộ đạo pháp vô biên – Khôn tả xiết.
- Tâm thái hoan hỷ khi nghe cho chuẩn bị xuất gia.
- **VÌ THIẾT THA VỚI ĐẠO → Nên CẢM MẾN + GÁNH VÁC.**

*** DO GIÁC NGỘ PHÁT TÂM ĐI TU, NÊN XUẤT GIA CÓ 2 TÂM NGUYỆN:**

1. Để cầu giác ngộ, thoát khổ, được an lạc giải thoát cho chính mình.
2. Để làm Thầy nối nắm mạng mạch Phật pháp, truyền dạy, cứu khổ, ban vui cho nhân loại (*như vua TRẦN NHÂN TÔNG*).

CHÚNG TA XUẤT GIA bằng đại nguyện ⇔ Hay chỉ cầu an ổn nhỏ nhoi?

1 PHÁP PHỤC NGƯỜI XUẤT GIA

1 Y ÁO NGƯỜI TU

- Trang nghiêm – Khác tục.

2 Y ÁO CHÁNH PHÁP

- Y nhu hòa nhẫn nhục.

2 HAI LOẠI PHÁP PHỤC NGƯỜI XUẤT GIA

1 ✨ Pháp phục là Thiên Pháp y

- Chỉ cho y cắt rọc,
- Bằng vải thô.

2 ✨ Pháp phục là Thiên Pháp

- Áo pháp này giúp người học đạo trang nghiêm pháp thân,
- Theo hướng “bội trần hiệp giác”.

* XUẤT GIA – CẮT ÁI TỪ SỞ THÂN

- Kệ xuống tóc: *Hủy hình thủ khí tiết, Cắt ái từ sở thân.*
Xuất gia hoằng Thánh đạo, Thệ độ nhất thể nhân.
- Chúng sanh từ ái dục mà sanh, tiếp tục dính mắc, bị ái trói buộc. → Đau khổ.
- Người xuất gia biết rõ ái là gốc của đau khổ, của sanh tử luân hồi → Cắt đứt, xa lìa.
- Cõi cha mẹ là thí chủ cho mình thân này để tu hành.
- Lấy công phu tu tập làm công đức đền đáp ân sinh thành dưỡng dục.
- Nếu sống theo tình cảm thế gian chỉ thêm mê muội,
- Cùng dấn nhau vào sanh tử, chịu khổ đau.

* KHÔNG PHÂN BIỆT KIA

ĐÂY Người xuất gia thượng cầu Chánh pháp chư Phật, hạ thọ duyên cúng dường thập phương tín thí để tu hành, hóa độ tất cả chúng sanh. → Thấy biết bình đẳng.

- Không nhìn theo ngã kiến thân sơ – Dứt tâm phân biệt năng sở, kia đây.

- ❖ Dốc lòng vì đạo hy sinh: *Không nề hà bất cứ gì.*
- ❖ Quên mình vì đạo:
 - *Quý đạo cao thượng hơn mạng sống.*
 - *Tìm đạo chứ không tìm điều hợp với phàm tình của mình.*
 - *Rèn luyện, dũa gọt phàm tình = TIỀN ĐẠO*

**Ủy khí thân mạng,
tôn sùng đạo cổ.**

THUYẾT THÔNG

01

TÔNG THÔNG

02

* **PHÁT CHÍ:**

- Siêng năng tu học.
- Không để tâm vào việc nhỏ nhặt phàm tình, hay sở thích.
- Một lòng hướng tiến ngộ tâm.
- Tu cho mình – Còn tu cho người sau – Có trách nhiệm với Chánh pháp.

NANH VƯỢT
HƯƠNG THƯỢNGTÙY THỜI NHỎ
ĐÌNH THÁO CHÓTGỌI LÀ GIÁO
HÓA ĐỘ SANH

禪

Mười Pháp Số

* MƯỜI PHÁP SỐ LÀ CĂN BẢN CỦA LUẬN HỌC PHẬT GIÁO

- 1) Hết thảy chúng sanh đều nhờ ăn uống.
- 2) Danh và Sắc.
- 3) Biết ba thọ.
- 4) Bốn đế.
- 5) Năm ấm.
- 6) Sáu nhập.
- 7) Bảy Giác Chi.
- 8) Tám Chánh Đạo.
- 9) Chín nơi chúng sanh ở.
- 10) Mười nhất thiết nhập (*Tất cả các pháp đều quy về trong Pháp giới tánh*).

KIỂM TRA BÀI CŨ



- Năm đức Sa-di là gì?

- 1) NHẤT GIẢ, Phát tâm xuất gia hoài bội đạo cố,
 - 2) NHỊ GIẢ, Hủy kỳ hình hảo ứng pháp phục cố,
 - 3) TAM GIẢ, vĩnh cát thân ái, vô thích mặc cố,
- Có chỗ nói: Cát ái từ thân, vô thích mặc cố.
 - 4) TỨ GIẢ, Ủy khí thân mạng, tôn sùng đạo cố
 - 5) NGŨ GIẢ, Chí cầu đại thừa, vị độ nhân cố.
- 1) Phát tâm xuất gia vì cảm bội Phật pháp.
 - 2) Hủy bỏ hình đẹp vì thích ứng Pháp y.
 - 3) Cát ái từ thân vì không còn thân sơ.
 - 4) Xả bỏ thân mạng vì tôn sùng Phật pháp.
 - 5) Chí cầu Đại thừa vì muốn hóa độ chúng sanh.

KIỂM TRA BÀI CŨ



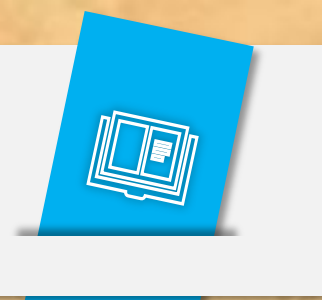
- **Năm đức Sa-di còn gọi là gì?**

❖ **Năm đức Sa-di hay Sa-di Ngũ Đức, còn gọi là:**

- Xuất Gia Ngũ Đức.
- Ngũ Tịnh Đức.
- Do hảo tâm xuất gia, tâm ban đầu ấy tự phát sanh Năm đức dụng này.
- Năm đức này chỉ chung cho tâm ban đầu của người chân thật phát tâm xuất gia cầu đạo giác ngộ giải thoát.

KIỂM TRA BÀI CŨ

• Năm đức Sa-di xuất xứ từ đâu?



- **LÝ THUYẾT:** - Năm đức Sa-di được trích ra từ Kinh Phước Điền, đức Phật nói cho Trời Đế Thích.
- **THỰC TIỄN:** - Năm đức này được phát sanh từ người hảo tâm xuất gia, cần cầu đạo giác ngộ giải thoát.
- **CỤ THỂ:** - Khi phát tâm xuất gia học đạo, trong tâm hành giả tự phát sanh 5 công đức ấy.
- Nhưng không tự nhận biết rõ ràng → Đức Phật thấy rõ và nói cho biết, định hình, nhận ra.

KIỂM TRA BÀI CŨ

• Làm sao để biết được năm đức Sa-di?



- **LÝ THUYẾT:** - Nương theo lời Phật dạy.
- **THỰC TIỄN:** - Quay lại mình, chí thành phát tâm xuất gia cầu đạo giác ngộ giải thoát cho mình và mọi người.
- Sẽ tự nhận ra Năm đức thanh tịnh của người sơ tâm xuất gia ngay chính mình.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

- “*Xả bỏ thân mạng vì tôn sùng Phật pháp*” được hiểu như thế nào cho đúng?



- a. Dốc lòng vì đạo hy sinh, không nề hà bất cứ gì.
- b. Quý đạo cao thượng hơn mạng sống nên có thể quên mình vì đạo.
- c. Vì pháp thân chân thật, nên không màng đến xác thân huyễn hóa.
- d. Tất cả đáp án trên.**

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2

- “*Chỉ cầu đại thừa vì muốn hóa độ chúng sinh*” được hiểu như thế nào cho đúng?



- a. Siêng năng tu học, không để tâm vào việc nhỏ nhặt, phạm tình hay sở thích.
- b. Một lòng hướng tiến quyết chí “Thuyết thông” và “Tông thông”.
- c. Đạt được “Nanh vuốt hương thượng”, “Tùy thời nhổ đinh tháo chốt” mới thực sự gọi là giáo hóa độ sanh.
- d. Tất cả đáp án trên.**

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 3

- Từ “cảm bội” trong câu “Phát tâm xuất gia vì cảm bội Phật pháp” được hiểu như thế nào?



- a. Trong lòng mến mộ đạo pháp vô biên – Khôn tả xiết.
- b. Tâm thái hoan hỷ khi được xuất gia.
- c. Một lòng thiết tha với đạo, trên cầu giác ngộ giải thoát, dưới nguyện cứu độ chúng sanh.
- d. Tất cả đáp án trên.**

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 4



- “Hủy bỏ hình đẹp vì thích ứng pháp y”. Theo Kinh Pháp Hoa, “Pháp Y” của người xuất gia là gì?

- a. Y hoại sắc.
- b. Y cắt rọc bằng vải thô.
- c. Y nhu hòa nhẫn nhục.**
- d. Y từ bi

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 5

- Câu “*Cắt ái từ thân vì không còn thân sơ*” nên hiểu như thế nào cho đúng?



- a. Người xuất gia biết rõ ái là gốc của luân hồi, khổ đau nên quyết cắt đứt, xa lìa.
- b. Coi cha mẹ như là vị “đại thí chủ” cho mình thân này để tu hành.
- c. Lấy công phu tu tập, làm công đức đền đáp ân sinh thành dưỡng dục.
- d. Tất cả đáp án trên.**